

Số: 367/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 10 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười lăm và kiến nghị chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm theo Nghị quyết số 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Gia Lai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 255/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Thường trực HĐND tỉnh về Chương trình giám sát năm 2024; Chương trình số 613/CTr-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Thường trực HĐND tỉnh về chương trình công tác năm 2024; trên cơ sở Báo cáo số 162/BC-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười lăm và kiến nghị chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm theo Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. HĐND tỉnh tán thành Báo cáo số 162/BC-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười lăm và kiến nghị chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm theo Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh và thống nhất một số nội dung sau đây:

1. Về kết quả đạt được trong giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri

Các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười lăm và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XII do Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp chuyển đến đã được UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành có liên quan tập trung giải quyết, có sự phân loại, phân công giao nhiệm vụ, xác định trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố phù hợp với thẩm quyền, nội dung kiến nghị của cử tri. Chất lượng nội dung giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri của UBND tỉnh cơ bản đảm bảo yêu cầu, đã giải quyết, trả lời dứt điểm được một số kiến nghị của cử tri kéo dài, chưa được giải quyết, đã kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cử tri và Nhân dân ở một số địa phương. Thủ trưởng các sở,

ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình chỉ đạo giải quyết các kiến nghị của cử tri thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.

Công tác phối hợp tổng hợp, tiếp nhận, phân loại và giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri được các cơ quan: Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh quan tâm triển khai thực hiện tốt, đảm bảo quyền lợi chính đáng của cử tri; các Tổ đại biểu HĐND tỉnh phát huy tinh thần trách nhiệm xây dựng kế hoạch và triển khai giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn ứng cử; các Ban HĐND tỉnh thẩm tra báo cáo của UBND tỉnh về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri kỹ lưỡng, chất lượng.

Qua giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được gửi đến Kỳ họp thứ Mười lăm và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XII chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm, Thường trực HĐND tỉnh nhận thấy các cơ quan có liên quan giải quyết xong 39/52 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 75 %); 13/52 kiến nghị đang giải quyết, giải quyết chưa dứt điểm, chưa giải quyết (chiếm tỷ lệ: 25%), (trong đó: 09 kiến nghị đang giải quyết, 04 kiến nghị chưa giải quyết), cụ thể như sau:

1.1. Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười ba và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XII chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm theo Nghị quyết 253/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của HĐND tỉnh: 20 kiến nghị.

- Kiến nghị đã được giải quyết: 13/20 kiến nghị¹ (chiếm tỷ lệ 65%).
- Kiến nghị đang giải quyết: 04/20 kiến nghị² (chiếm tỷ lệ 20%).
- Kiến nghị chưa giải quyết: 03/20 kiến nghị³ (chiếm tỷ lệ 15%).

1.2. Kiến nghị trước Kỳ họp thứ Mười lăm, HĐND tỉnh khóa XII: 22 kiến nghị.

- Kiến nghị đã được giải quyết: 17/22 kiến nghị⁴ (chiếm tỷ lệ 77,3%).
- Kiến nghị đang giải quyết: 04/22 kiến nghị⁵ (chiếm tỷ lệ 18,2%).
- Kiến nghị chưa giải quyết: 01/22 kiến nghị⁶ (chiếm tỷ lệ 4,5%).

1.3. Kiến nghị sau Kỳ họp thứ Mười lăm, HĐND tỉnh khóa XII: 10 kiến nghị.

- Kiến nghị đã được giải quyết: 09/10 kiến nghị⁷ (chiếm tỷ lệ 90%).
- Kiến nghị đang giải quyết: 01/10 kiến nghị⁸ (chiếm tỷ lệ 10%).

¹ Các kiến nghị số 2, 4, 5, 7, 9, 11, 12, 13, 14, 15 phần I, kiến nghị số 1, 2, 3 phần II Phụ lục kèm theo Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023.

² Các kiến nghị số 1, 3, 6, 8 phần I Phụ lục kèm theo Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023.

³ Các kiến nghị số 10 phần I, kiến nghị số 4, 5 phần II Phụ lục kèm theo Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023.

⁴ Các kiến nghị số 1, 2, 3 trang 1; số 4, 5, 6, 7, 8 trang 2; số 10, 11, 12, 13, 14, trang 3; số 15, 16, 17 trang 4; số 22 trang 5 Báo cáo số 123/BC-HĐND ngày 30/11/2023.

⁵ Các kiến nghị số 18, 19, 20 trang 4; số 21 trang 5 Báo cáo số 123/BC-HĐND ngày 30/11/2023.

⁶ Kiến nghị số 19, trang 3 Báo cáo số 123/BC-HĐND ngày 30/11/2023.

⁷ Các kiến nghị số 1, 2, 3, 5 trang 1; số 6, 7, 8, 9 trang 2; số 10 trang 3 Báo cáo số 142/BC-HĐND ngày 22/02/2024.

⁸ Kiến nghị số 11 trang 3 Báo cáo số 142/BC-HĐND ngày 22/02/2024.

2. Về tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri

2.1. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ Mười lăm và các kỳ họp trước chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm còn có những hạn chế như:

- Việc giải quyết, trả lời của UBND tỉnh đối với một số kiến nghị của cử tri chưa rõ ràng, đầy đủ, chính xác; chưa đúng trọng tâm nên khó khăn cho việc đánh giá kết quả giải quyết; một số nội dung chủ yếu trả lời, giải trình, chưa có giải pháp, lộ trình cụ thể để giải quyết dứt điểm các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Tỷ lệ kiến nghị cử tri được giải quyết xong dứt điểm tuy được nâng lên song vẫn còn 13/52 kiến nghị chưa được giải quyết dứt điểm, tập trung ở các lĩnh vực: đất đai, y tế, giao thông, đầu tư, phí, lệ phí.

- Còn có một số kiến nghị cử tri kéo dài nhiều năm chưa được tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm, cử tri kiến nghị nhiều lần tại các cuộc tiếp xúc cử tri.

- Công tác phối hợp giải quyết kiến nghị cử tri của một số sở, ban, ngành, địa phương chưa thực sự chặt chẽ; công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, giải thích cho cử tri chưa đáp ứng yêu cầu.

- Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh báo cáo kết quả giám sát chậm, báo cáo kết quả giám sát chưa đảm bảo yêu cầu, còn chung chung, chưa khẳng định quan điểm của Tổ đại biểu đối với kết quả giải quyết của UBND tỉnh; một số Tổ đại biểu chưa giám sát đủ số kiến nghị tại địa bàn ứng cử.

2.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- UBND tỉnh chưa làm rõ trách nhiệm của các cơ quan liên quan có thẩm quyền giải quyết kiến nghị của cử tri, chưa nêu rõ lộ trình, thời gian giải quyết các kiến nghị chưa giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm.

- Một số ý kiến, kiến nghị cử tri liên quan nhiều ngành, nhiều cấp có trách nhiệm giải quyết (như lĩnh vực phí, lệ phí, quy hoạch đô thị, môi trường, đất đai, giao thông...), tuy nhiên việc phối hợp trong giải quyết kiến nghị của cử tri chưa tốt. Sự chỉ đạo, tham mưu, thực hiện một số nội dung của một số ngành chưa tập trung, quyết liệt.

- Một số kiến nghị của cử tri về đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, thủy lợi, các công trình phúc lợi, chính sách an sinh xã hội, đất đai là những kiến nghị cần phải có thời gian, nguồn lực, lộ trình cụ thể theo khả năng ngân sách địa phương; có những nội dung phải chờ hướng dẫn hoặc phê duyệt của các cơ quan Trung ương, do đó, việc giải quyết chưa thể đáp ứng được nguyện vọng của cử tri.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri

3.1. Đối với Thường trực HĐND tỉnh

- Tiếp tục triển khai giám sát việc giải quyết 13 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi

đến Kỳ họp thứ Mười lăm và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XII chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2024.

- Rà soát các ý kiến, kiến nghị của cử tri từ đầu nhiệm kỳ đến nay liên quan đến đầu tư các công trình giao thông, thủy lợi, các công trình phúc lợi, chính sách an sinh xã hội đã được UBND tỉnh báo cáo đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 như các kiến nghị số 1 phần A Biểu 1; kiến nghị số 3, số 6 phần A Biểu 02 đề Thường trực HĐND tỉnh tái giám sát, phân công Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh trong quá trình thẩm tra kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 kiến nghị UBND tỉnh triển khai thực hiện theo lộ trình đã cam kết.

3.2. Đối với các Ban HĐND tỉnh và Tổ đại biểu HĐND tỉnh

3.2.1. Các Ban HĐND tỉnh

- Tiếp tục thực hiện giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri theo lĩnh vực phụ trách và theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh. Chủ động đề xuất nội dung để Thường trực HĐND tỉnh tổ chức Đoàn giám sát một số chuyên đề đối với những kiến nghị đã được cử tri kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được giải quyết dứt điểm; những vấn đề mới phát sinh liên quan đến đời sống dân sinh.

- Đối với một số kiến nghị đã giải quyết xong, để đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả, các Ban HĐND tỉnh tiếp tục theo dõi, giám sát đảm bảo UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền thực hiện đúng với phương án, lộ trình giải quyết đã báo cáo.

- Đối với kiến nghị đang giải quyết, chưa giải quyết, các Ban HĐND tỉnh tiếp tục thẩm tra khi có báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.2.2. Tổ đại biểu HĐND tỉnh

Tiếp tục thực hiện việc theo dõi, giám sát các ý kiến, kiến nghị cử tri theo kế hoạch của Thường trực HĐND tỉnh. Chú trọng chất lượng giám sát ý kiến, kiến nghị của cử tri; theo dõi, rà soát, tổng hợp, phân loại ý kiến cử tri chính xác, đúng thẩm quyền, kịp thời, không tổng hợp những nội dung đã giải quyết dứt điểm tại các kỳ họp trước (trừ các nội dung tiếp tục phát sinh sau giải quyết kiến nghị cử tri).

3.3. Đối với UBND tỉnh

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành trong việc thực hiện trách nhiệm giải quyết kiến nghị của cử tri; có giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri của các sở, ngành.

- Tập trung chỉ đạo các cơ quan có liên quan xem xét giải quyết theo đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh đối với một số kiến nghị đã giải quyết xong: Kiến nghị số 2, 4, 5, 7, 11, 14 phần I, Phụ lục kèm theo Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; Kiến nghị số 3, trang 1, số 4, 6 trang 2, số 16, trang 4 Báo cáo số 123/BC-HĐND ngày 30/11/2023; Kiến nghị số 3, 5 trang 1 Báo cáo số 142/BC-HĐND ngày 22/02/2024.

- Chỉ đạo giải quyết dứt điểm đối với 13 kiến nghị đang giải quyết và kiến nghị chưa giải quyết, báo cáo rõ thời gian, lộ trình, nguồn lực giải quyết (Phụ lục kèm theo).

- Triển khai rà soát các ý kiến, kiến nghị của cử tri từ đầu nhiệm kỳ đến nay liên quan đến đầu tư các công trình giao thông, thủy lợi, các công trình phúc lợi, chính sách an sinh xã hội... đã được UBND tỉnh báo cáo giải quyết đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, xây dựng lộ trình, phân công các cơ quan, địa phương có liên quan triển khai thực hiện quy trình, thủ tục đảm bảo giải quyết kiến nghị của cử tri như đã cam kết.

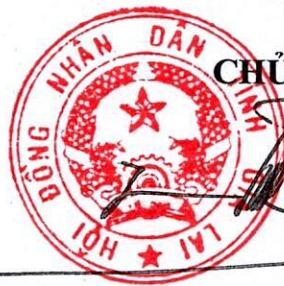
Điều 2. Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Mười chín thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *TK*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Ban Dân nguyện - UBTVQH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh ứng cử tại các huyện, thị xã, thành phố;
- Các VP: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, Tp;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Hồ Văn Niên





**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị quyết số 367/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh)

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	GHI CHÚ
I	KIẾN NGHỊ ĐANG GIẢI QUYẾT: 09 KIẾN NGHỊ	
1	Kiến nghị số 1, phần I, Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023: Đề nghị UBND tỉnh sớm phê duyệt Dự án đầu tư ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư thủy điện An Khê - Ka Nak (cụm Kanak) giai đoạn 2016-2018 theo Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành “Chính sách đặc thù về di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện” (<i>Cử tri huyện Kbang</i>)	Kỳ họp thứ Mười sáu, HĐND tỉnh khóa XI
2	Kiến nghị số 3, phần I, Phụ lục kèm theo Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023: Đề nghị UBND tỉnh sớm kiện toàn nhân sự Ban Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đức Cơ và có các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tại Trung tâm Y tế huyện. Vấn đề này cử tri đã nhiều lần kiến nghị nhưng hơn 01 năm nay vẫn chưa thực hiện, ảnh hưởng đến các hoạt động của đơn vị, đặc biệt là công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân (<i>Cử tri huyện Đức Cơ</i>)	Kỳ họp thứ Chín, HĐND tỉnh khóa XII
3	Kiến nghị số 6, Phần I, Phụ lục kèm theo Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023: Đề nghị UBND tỉnh xem xét, sớm giải quyết đất Quốc phòng đã cấp cho quân nhân thuộc Lữ đoàn 234 - Quân Đoàn 3 quản lý. Vấn đề này cử tri đã có ý kiến nhiều lần nhưng chưa được cấp có thẩm quyền trả lời và giải quyết (<i>Cử tri thành phố Pleiku</i>)	Kỳ họp thứ Chín, HĐND tỉnh khóa XII
4	Kiến nghị số 8, Phần I, Phụ lục kèm theo Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023: Liên quan đến đất do Binh đoàn 15 quản lý, hiện nay, tại tổ 6, phường Yên Thế có gần 300 hộ dân tại 06 khu vực đất, Nhân dân đang sử dụng ổn định trên 30 năm (chủ yếu làm nhà ở và sản xuất nông nghiệp). Binh đoàn 15 đã bàn giao 05 khu vực đất cho UBND thành phố Pleiku quản lý, đa số các hộ dân chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do còn một số vướng mắc về thời điểm sử dụng và tạo lập tài sản trên đất. Còn 01 khu đất, diện tích khoảng 6 ha đất (cuối đường Nguyễn Nhạc, Trần Văn Ôn, Nguyễn Lữ) do Quân khu V quản lý chưa được bàn giao về UBND thành phố (đã cấp đất cho hơn 247 hộ gia đình nguyên là cán bộ, chiến sỹ, nhân viên sử dụng từ những năm 1991, 1993 đến nay); đề nghị cấp có thẩm quyền hỗ trợ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân sinh sống tại khu đất này (<i>Cử tri thành phố Pleiku</i>)	Kỳ họp thứ Mười ba, HĐND tỉnh khóa XII

5	Kiến nghị số 18, trang 4 Báo cáo số 123/BC-HĐND ngày 30/11/2023: Bản đồ địa chính hiện nay đã biến động trên 60% so với thực tế đất sử dụng, dẫn đến phát sinh nhiều kiến nghị liên quan đến đất đai, đặc biệt là các kiến nghị liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sai: diện tích, loại đất, thời gian sử dụng và đối tượng sử dụng đất... Việc giải quyết kiến nghị gặp rất nhiều khó khăn và tốn rất nhiều thời gian vì liên quan đến nhiều cấp, vì vậy đề nghị UBND tỉnh sớm thực hiện ủy quyền cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện các nội dung theo quy định tại Nghị định số 10/2023/NĐ-CP, ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành luật đất đai (<i>Cử tri huyện Krông Pa</i>)	Trước Kỳ họp thứ Mười lăm, HĐND tỉnh khóa XII
6	Kiến nghị số 19, trang 4 Báo cáo số 123/BC-HĐND ngày 30/11/2023: Đề nghị kiện toàn lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện và bổ sung biên chế, trang thiết bị máy móc, phương tiện đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ được giao của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Chư Puh (<i>Cử tri huyện Chư Puh</i>)	Trước Kỳ họp thứ Mười lăm, HĐND tỉnh khóa XII
7	Kiến nghị số 20, trang 4 Báo cáo số 123/BC-HĐND ngày 30/11/2023: Hiện nay trên địa bàn phường Hoa Lư có một số dự án quy hoạch đã lâu, nhưng chưa được triển khai thực hiện như: Dự án quy hoạch giai đoạn 3 Suối Hội Phú, quy hoạch khu đô thị cầu sắt, VK.HighLand ảnh hưởng rất nhiều đến đời sống người dân, như việc người dân không thể đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cử tri đề nghị UBND tỉnh xem xét điều chỉnh Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 18/3/2008 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh ranh giới thu hồi đất tổng thể của tổ chức, hộ gia đình tại xã Trà Đa, Hoa Lư, Trà Bá, thành phố Pleiku; giao đất có thu tiền sử dụng đất cho Công ty Cổ phần bất động sản VK.Highland để triển khai Dự án Khu đô thị Cầu Sắt để tạo điều kiện cho người dân ổn định cuộc sống, đồng thời đẩy nhanh tiến độ triển khai các khu quy hoạch trên (<i>Cử tri thành phố Pleiku</i>)	Trước Kỳ họp thứ Mười lăm, HĐND tỉnh khóa XII
8	Kiến nghị số 21, trang 5 Báo cáo số 123/BC-HĐND ngày 30/11/2023: Hiện nay một số cán bộ, bộ đội được cấp đất tại đường Ngô Quyền (khu vực Trạm Y tế xã Biển Hồ, trước đây là đất của Quân khu V) từ năm 1993, đến nay vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cử tri đề nghị UBND tỉnh có văn bản đề nghị Quân khu V điều chỉnh đất Quốc phòng, giao quỹ đất này về cho địa phương quản lý, đồng thời chỉ đạo cơ quan chức năng kiểm tra thực tế, tháo gỡ vướng mắc để người dân được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tạo điều kiện ổn định cuộc sống (<i>Cử tri thành phố Pleiku</i>)	Trước Kỳ họp thứ Mười lăm, HĐND tỉnh khóa XII
9	Kiến nghị số 11, trang 3 Báo cáo số 142/BC-HĐND ngày 22/02/2024: Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Ban Quản lý dự án 2 - Bộ Giao thông vận tải, chủ đầu tư Dự án mở rộng Quốc lộ 19 đoạn qua xã Gào, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã làm một số	Sau Kỳ họp thứ Mười lăm, HĐND tỉnh

	đường đầu nối vào thôn nhưng không đặt cống thoát nước, về mùa mưa gây ngập nước ảnh hưởng đến giao thông, ngoài ra còn một số vị trí khác có đường dẫn vào thôn nhưng không được thi công đường đầu nối. Đề nghị chủ đầu tư và đơn vị thi công hoàn thiện đảm bảo giao thông cho người dân (<i>Cử tri thành phố Pleiku</i>)	khóa XII
II	KIẾN NGHỊ CHƯA GIẢI QUYẾT: 04 KIẾN NGHỊ	
1	Kiến nghị số 10, phần I, Phụ lục kèm theo Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023: Thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU, ngày 30/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đối với việc mua, đọc báo, tạp chí của Đảng và Báo Gia Lai, đối tượng được cấp phát Báo Gia Lai cho đảng viên 30 năm tuổi Đảng trở lên đã nghỉ hưu. Đề nghị cấp trên nghiên cứu mở rộng đối tượng cho đảng viên 30 năm tuổi Đảng trở lên không có lương hưu được cấp phát Báo Gia Lai (<i>Cử tri thành phố Pleiku</i>).	Kỳ họp thứ Mười ba, HĐND tỉnh khóa XII
2	Kiến nghị số 4, Phần II, Phụ lục kèm theo Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023: Hiện nay, lưu lượng phương tiện giao thông trên tuyến đường Trần Hưng Đạo - Anh Hùng Núp - Lê Lợi - Nguyễn Tất Thành rất lớn, thường xuyên xảy ra ùn tắc và mất an toàn giao thông vào giờ cao điểm hoặc khi có các sự kiện tổ chức tại khu vực này. Để khắc phục tình trạng trên, cử tri đề nghị mở thông tuyến Trần Hưng Đạo đi qua phía trước Tượng đài Bác Hồ với các dân tộc Tây Nguyên, tổ chức giao thông hợp lý tại khu vực này, có thể bố trí loại phương tiện và thời gian đi qua trước khu vực tượng đài Bác Hồ để phương tiện giao thông qua lại như ở các địa phương khác (thành phố Hà Nội, thành phố Vinh, thành phố Quy Nhơn,...) khi có các sự kiện của tỉnh tổ chức ở Quảng trường sẽ phân luồng giao thông như hiện nay (<i>Cử tri thành phố Pleiku</i>)	Kỳ họp thứ Chín, HĐND tỉnh khóa XII
3	Kiến nghị số 5, Phần II, Phụ lục kèm theo Nghị quyết 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023: Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu để ban hành Quyết định điều chỉnh lại mức thu phí theo Quyết định số: 15/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình thực tế hiện nay (<i>Cử tri huyện Mang Yang</i>)	Kỳ họp thứ Mười ba, HĐND tỉnh khóa XII
4	Kiến nghị số 9, trang 3 Báo cáo số 123/BC-HĐND ngày 30/11/2023: Hiện nay, công trình nâng cấp và sửa chữa, cải tạo tỉnh lộ 665 thuộc dự án hỗ trợ phát triển khu vực biên giới vay vốn ADB - Tiểu dự án tỉnh Gia Lai đoạn qua địa phận các xã Ia Băng, Ia Tôr, Ia Me, Ia Pia, Ia Ga thuộc huyện Chư Prông cơ bản đã triển khai xong. Tuy nhiên, tại thôn Tân Thủy, xã Ia Ga khu vực ngã ba đi tích Quốc gia chiến thắng Plei Me (đoạn Km24+200) khi vào mùa mưa, nhất là khi trời mưa to lượng nước lớn đổ về mà	Trước Kỳ họp thứ Mười lăm, HĐND tỉnh khóa XII

	hệ thống mương thoát nước hai bên đường và cống thoát nước không thoát nước hết, nên dẫn tới cống thoát nước hay bị nghẹt, tắc cống, nước tràn ra đường ảnh hưởng tới giao thông và xói lở vườn của một số hộ dân phía khu vực gần hạ lưu cống thoát nước; đồng thời tại một số đoạn mương thoát nước hở trên địa bàn thôn Tân Thủy người dân vẫn chưa được nhận hỗ trợ hai tấm đan để bắc qua mương nước đi vào nhà. Đề nghị cấp có thẩm quyền kiến nghị với đơn vị thi công khắc phục tình trạng trên (Cử tri huyện Chư Prông)	
--	---	--

